

Số: 833 /TBHH-CVHHHP

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về khu vực thi công công trình Nạo vét Dự án Nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ thượng lưu bến cảng Nam Đình Vũ đến khu vực cảng Nam Hải Đình Vũ

Vùng biển: Hải Phòng

Tên luồng: Đoạn luồng Bạch Đằng

Căn cứ: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; khoản 18 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

Xét đơn đề nghị số 49/CV-VGR ngày 23/4/2026 của Công ty Cổ phần cảng Xanh Vip về đề nghị công bố thông báo hàng hải khu vực thi công công trình “Nạo vét Dự án Nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ thượng lưu bến cảng Nam Đình Vũ đến khu vực cảng Nam Hải Đình Vũ”.

Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng thông báo thiết lập khu vực thi công công trình Nạo vét Dự án Nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ thượng lưu bến cảng Nam Đình Vũ đến khu vực cảng Nam Hải Đình Vũ:

1. Khu vực thi công:

Khu vực thi công nạo vét được giới hạn bởi các điểm sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
Biên phải luồng				
BP17'	20°49'51.61"	106°49'16.13"	20°49'55.20"	106°49'09.37"
BP17	20°49'55.07"	106°48'54.10"	20°49'58.66"	106°48'47.34"
BP18	20°49'53.76"	106°48'41.08"	20°49'57.36"	106°48'34.32"
BP19	20°49'53.75"	106°47'36.90"	20°49'57.34"	106°47'30.14"
BP20	20°49'59.14"	106°47'17.71"	20°50'02.73"	106°47'10.96"
BP20'	20°50'03.33"	106°47'10.93"	20°50'06.92"	106°47'04.17"
Biên trái luồng				
BT15'	20°49'47.93"	106°49'14.75"	20°49'51.52"	106°49'07.99"
BT15	20°49'51.17"	106°48'54.12"	20°49'54.76"	106°48'47.36"
BT16	20°49'51.15"	106°47'46.75"	20°49'54.74"	106°47'39.99"
BT17	20°49'50.17"	106°47'36.91"	20°49'53.76"	106°47'30.15"
BT18	20°49'56.15"	106°47'15.63"	20°49'59.74"	106°47'08.87"
BT18'	20°50'01.01"	106°47'09.31"	20°50'04.60"	106°47'02.55"
Tim luồng				
T14'	20°49'49.14"	106°49'15.20"	20°49'52.73"	106°49'08.44"

T14	20°49'52.47"	106°48'54.12"	20°49'56.06"	106°48'47.36"
T15	20°49'52.45"	106°47'36.90"	20°49'56.04"	106°47'30.15"
T16	20°49'58.06"	106°47'16.96"	20°50'01.64"	106°47'10.20"
T16'	20°50'02.24"	106°47'10.17"	20°50'05.83"	106°47'03.41"

2. Thời gian thi công: Dự kiến kể từ ngày Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng chấp thuận hoạt động thi công đến hết tháng 5/2026.

3. Đặc điểm của các phương tiện thi công bổ sung:

STT	Số đăng ký	Loại phương tiện	Thời gian chấp thuận hoạt động
1	HP-5809	Tàu hút	Từ ngày 23/4/2026 đến 23/5/2026
2	HP-4238	Tàu hút bụng tự hành	Từ ngày 23/4/2026 đến 31/5/2026
3	NA-2699	Tàu kéo điều tiết	Từ ngày 23/4/2026 đến 31/5/2026
4	HP-6012	Tàu điều tiết	Từ ngày 23/4/2026 đến 31/5/2026

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI

Các phương tiện thủy hoạt động qua lại lưu ý tăng cường cảnh giới và phòng tránh khu vực thi công nói trên.

Ghi chú: Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <https://cangvuhaiphong.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Hải Quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam;
- Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Hiệp hội cảng biển Việt Nam;
- BCH Bộ đội Biên phòng Tp. Hải Phòng;
- Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng HP;
- Phòng Cảnh sát giao thông - CATPHP;
- Cảng vụ đường thủy nội địa Khu vực I;
- Cảng vụ đường thủy nội địa HP - Sở Xây dựng;
- Tổng Công ty BDATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Trung tâm PHTKCN hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (đề th/báo trên đài duyên hải);
- Các doanh nghiệp cảng biển, bến thủy nội địa;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng TCHC (để đăng lên Website);
- Phòng TTTT (gửi các chủ tàu, đại lý, thuyền trưởng tàu biển);
- Phòng ĐPGTHH (để th/báo, hướng dẫn tàu thuyền);
- Phòng ATANHH (để ph/hợp);
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Thuần